

Số: 2159 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 09 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai phong trào thi đua
“Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ,
chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”;

Căn cứ Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 về việc phê duyệt Đề án “Hải Phòng - Thành phố Đổi mới sáng tạo” (Cụ thể hóa Mô hình Thành phố đổi mới sáng tạo trong thực hiện Đề án 04-ĐA/TU và Nghị quyết số 05/NQ-TU về “Xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng”);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 371/TTr-SNV ngày 29 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức triển khai phong trào thi đua “Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND TP;
- Các đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua TP;
- Ban TĐKT TP;
- Lưu: VT, N.T.P.Thảo.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Tiến Phụng



KẾ HOẠCH

**Tổ chức triển khai Phong trào thi đua
“Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ,
chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030**

*(Kèm theo Quyết định số **2159** /QĐ-UBND ngày **09** tháng **6** năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*”;

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình số 17-CTr/TU, ngày 06/3/2026 của Thành ủy Hải Phòng ban hành Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; theo đó, nhiệm vụ đến năm 2030, xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố cảng công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á; tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 về việc phê duyệt Đề án “Hải Phòng - Thành phố Đổi mới sáng tạo” (*Cụ thể hóa Mô hình Thành phố đổi mới sáng tạo trong thực hiện Đề án 04-ĐA/TU và Nghị quyết số 05/NQ-TU về “Xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng”*);

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026;

Nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy các tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh của thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai Phong trào thi đua “*Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” giai đoạn 2026 - 2030 (*sau đây viết tắt là “Phong trào thi đua”*) với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội.

c) Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I nhiệm kỳ (2025 - 2030).

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ gắn với phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" do Thủ tướng Chính phủ đã phát động, phong trào thi đua "*Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*" giai đoạn 2026 - 2030 và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Để góp phần hoàn thành, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ và của Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các xã, phường, đặc khu (sau đây viết tắt là sở, ngành, địa phương), tổ chức, doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động: xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi "xanh - số" là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh;

2. Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả;

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế;

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": an ninh, an toàn và an dân;

5. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các sở, ban, ngành

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của bộ, ngành, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

1.2. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

1.3. Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

1.4. Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Khen thưởng sơ kết và khen thưởng tổng kết

2.2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giấy khen.

b) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố;
- Bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giấy khen.

2.2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Khẩn trương, chủ động xây dựng, ban hành hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách ưu tiên, khuyến khích, hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

4. Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố sẽ tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, địa phương, đơn vị (*thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể*).

V. THỜI GIAN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ thời gian phát động năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027): Các sở, ngành, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp hoàn thành trong Quý II/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 theo kế hoạch của Trung ương để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, địa phương, đơn vị

- Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ để phát động, triển khai, thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ (2025 - 2030) và Nghị quyết của các cơ quan, địa phương và đơn vị.

- Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành, địa phương phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp và Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố (Sở Nội vụ) tham mưu Chủ tịch UBND thành phố tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ và đề nghị Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố (Sở Nội vụ) hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua hàng năm gửi về Ủy ban nhân dân thành phố qua Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ).

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong cả nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

6. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố) chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua và triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

Định kỳ hàng năm các ban, sở, ngành, đoàn thể, địa phương, đơn vị và doanh nghiệp gửi báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua về Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở Nội vụ (*qua Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố*) **trước ngày 15/12** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, cơ quan, địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố qua Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố) để xem xét điều chỉnh, đảm bảo phù hợp, hiệu quả./.

